

Bản án số: 359/2023/HSST

Ngày: 09- 11- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ
2. Bà Vương Thị Hồng Thanh

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tố Anh – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
tham gia phiên tòa:* Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ công an thành phố Dĩ An, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 351/2023/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2023/QĐXXST- HS ngày 27/10/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Tổng Hoàng H, sinh năm 1989, tại tỉnh Bình Dương; nơi ĐKKHKT: Số 477, tổ dân phố 17, khu phố 2, phường 13, Quận Ph, Thành phố H; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tổng S (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1953; bị cáo vợ là Lê Thị N, sinh năm 1996; bị cáo có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương xử 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 194/2018/HSST ngày 30/7/2018. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/9/2019, nộp án phí xong ngày 09/10/2018. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn Ch, sinh năm 2000, tại tỉnh Kiên Giang; nơi ĐKKHKT: Số 183 C, khu phố 7, thị trấn Gi, huyện Gi, tỉnh K; giới tính: Nam;

nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Kim Ng, sinh năm 1977; bị cáo có 04 anh, chị, em ruột (lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2001); tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Lê Thị N, sinh năm 1996; trú tại: Số 477, tổ dân phố 17, khu phố 2, phường 13, quận Ph, Thành phố H; có mặt.

+ Anh Đỗ Mạnh H (Đỗ Văn H), sinh năm 1986; trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh L. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Huỳnh Văn Qu, sinh năm 1997. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/6/2023, Công an phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương phối hợp đội Cảnh sát điều tra tội phạm về KT-MT - Công an thành phố Dĩ An tuần tra tại tuyến đường Đào Sư Tích, khu phố Nội Hóa 1, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Khi đến khu vực trước nhà số 154 đường Đào Sư Tích phát hiện Nguyễn Tổng Hoàng H và Nguyễn Văn Ch đang điều khiển xe mô tô biển số 49N1- 045.33 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra trong túi quần Jean phía trước bên phải của H có 01 (gói) nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng. H khai nhận là ma túy đá mua về để sử dụng nên lực lượng Công an kiểm tra và bắt giữ.

Qua làm việc, Nguyễn Tổng Hoàng H và Nguyễn Văn Ch khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 18/6/2023, Ch đang ở phòng trọ trên đường Ông Nước thuộc khu phố Nội Hóa 1, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và gọi điện thoại cho H đến trả nợ tiền mượn của H trước đó. Sau khi trả tiền cho H, thì H rủ Ch góp tiền mua ma túy về sử dụng, Ch đồng ý góp 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), H góp 50.000đ (năm mươi nghìn đồng). H đưa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo biển số 49N1- 045.33 để Ch chở H đến khu vực gần cây xăng Ngân Hòa, khu phố Tân Hòa, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương để mua ma túy. Khi đến nơi, Ch dựng xe mô tô đứng chờ, H đi bộ vào bãi đất trống cách cây xăng Ngân Hòa khoảng 800 mét gặp một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) mua một gói nylon miệng hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, H bỏ vào túi quần bên phải và ra chỗ Ch đứng đợi, Ch chở H đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi

H và Ch đi đến khu vực trước nhà số 145 đường Đào Sư Tích, khu phố Nội Hóa 1, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương kiểm tra, phát hiện túi quần bên phải của H có gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 347/MT- PC09 ngày 23/6/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy có khối lượng/ trọng lượng 0,5711 gam loại Methamphetamine.

Tang vật thu giữ:

- + 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng;
- + 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu trắng đen biển số 49N1- 045.33.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu trắng đen biển số 49N1-045.33, số máy 5P11461931, số khung RLCN5P110CY461934. Qua xác minh chủ sở hữu là anh Đỗ Văn H, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu 4, TT Đồng Nai, Cát Tiên. Tháng 4/2014, anh H bán chiếc xe mô tô trên cho chị Lê Thị N, sinh năm 1996; địa chỉ: Ấp 1, xã Thường Thới Hậu B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp với giá 7.000.000đ (bảy triệu đồng), chỉ viết giấy tay và đưa giấy chứng nhận đăng ký xe, chưa làm thủ tục mua bán sang tên theo quy định. Chị N cho H mượn xe mô tô làm phương tiện đi lại, việc H sử dụng xe mô tô trên đi mua ma túy thì chị N không biết nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại xe cho chị Lê Thị N.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Tổng Hoàng H chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Theo bản cáo trạng số 366/CT- VKS- DA ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch và Nguyễn Tổng Hoàng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong phần tranh luận Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng, đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch mức hình phạt từ 15 tháng đến 18 tháng ; xử phạt bị cáo Nguyễn Tổng Hoàng H mức hình phạt từ 15 tháng đến 18 tháng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, Nguyễn Văn Ch và Nguyễn Tổng Hoàng H không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, điều tra viên, cán bộ điều tra, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 18/6/2023 tại khu phố Nội Hóa 1, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, lực lượng Công an phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính Nguyễn Văn Ch và Nguyễn Tổng Hoàng H và phát hiện trong túi quần bên phải của Hiệp có gói nylon miệng hàn kín chưa tinh thể màu trắng. Tại cơ quan điều tra H và Ch khai nhận số ma túy trên do H và Ch góp tiền mua về sử dụng. Theo Bản kết luận giám định số 347/MT- PC09 ngày 23/6/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy có khối lượng/trọng lượng 0,5711 gam loại Methamphetamine.

Hành vi cất giữ ma túy của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội và xâm phạm đến chế độ quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước. Các bị cáo biết Methamphetamine là chất gây nghiện độc hại do nhà nước độc quyền và thống nhất quản lý, việc sử dụng chúng không những hủy hoại sức khỏe của bản thân, mà còn là điều kiện phát sinh các tệ nạn xã hội và nhiều tội phạm

khác, nhưng các bị cáo vẫn tàng trữ, sử dụng. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, hai bị cáo cùng bàn bạc thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo H có nhân thân xấu, năm 2018 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành án xong năm 2019 nay lại phạm tội. Điều đó thể hiện bị cáo xem thường pháp luật, nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cần xem xét cho phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo Ch là phù hợp; mức hình phạt đề nghị đối với bị cáo H là nhẹ, chưa phù hợp với nhân thân, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt cao hơn.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Tổng Hoàng H chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu trắng đen biển số 49N1- 045.33, số máy 5P11461931, số khung RLCN5P110CY461934. Qua xác minh chiếc xe do anh Đỗ Văn H, địa chỉ: Khu 4, TT Đồng Nai, Cát Tiên đứng tên sở hữu. Anh H khai trước đây làm giấy chứng nhận sở hữu xe theo giấy chứng minh nhân dân cũ là không đúng với chữ đệm, sau này anh H làm căn cước công dân chỉnh sửa lại tên đệm cho đúng hồ sơ là Đỗ Mạnh H. Đối với địa chỉ do thay đổi địa danh hành chính nên TT Đồng Nai hiện nay đổi là TT Cát Tiên. Tháng 4/2014, anh H bán chiếc xe trên cho chị Lê Thị N với giá 7.000.000đ (bảy triệu đồng), chỉ viết giấy tay và đưa giấy chứng nhận đăng ký xe, chưa làm thủ tục mua bán sang tên theo quy định. Xét thấy, theo giấy mua bán xe viết tay giữa anh H và chị N thì cho thấy chị N mua xe tháng 4/2014, chị N và bị cáo H kết hôn tháng 9/2015 (trước thời điểm kết hôn với với bị cáo H). Do đó Hội đồng xét xử xác định chiếc xe là tài sản của chị N. Chị N cho H mượn xe làm phương tiện đi lại, việc H sử dụng xe mô tô trên đi mua ma túy thì chị N không biết nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại xe cho chị Lê Thị N là phù hợp.

[7] Về án phí : Các bị cáo phạm tội và bị kết án, nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ :

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Ch và Nguyễn Tổng Hoàng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tổng Hoàng H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/6/2023.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Ch 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 01 bì thư niêm phong ghi số vụ 347/PC09 bên trong chứa 0,5433 gam ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/10/2023 giữa Công an thành phố Dĩ An - Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn Văn Ch và Nguyễn Tổng Hoàng H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an TP.Dĩ An;
- VKSND TP.Dĩ An;
- Chi cục THADS TP.Dĩ An;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Anh Thư